PHÒNG GD &ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

**Nội dung ôn tập tại nhà tuần 4 tháng 3 (Từ 23/3/2020 đến 28/3/2020)**

**Môn: Vật Lý. Khối 9**

**PHẦN: TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Công suất điện của một đoạn mạch có ý nghĩa gì?

A. Là năng lượng của dòng điện chạy qua đoạn mạch đó.

B. Là điện năng mà đoạn mạch đó tiêu thụ trong một đơn vị thời gian.

C. Là mức độ mạnh yếu của dòng điện chạy qua đoạn mạch đó.

D. Là các loại tác dụng mà dòng điện gây ra ở đoạn mạch.

**Câu 2:** Đơn vị nào dưới đây **không phải** là đơn vị của điện năng?

A. Jun (J)                                 B. Niuton (N)

C. Kilôoat giờ (kW.h)                D. Số đếm của công tơ điện

**Câu 3:** Một đoạn mạch có điện trở R được mắc vào hiệu điện thế U thì dòng điện chạy qua nó có cường độ I và công suất điện của nó là P. Điện năng mà đoạn mạch này tiêu thụ trong thời gian t được tính theo công thức nào dưới đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A=P. | 1. A = R.I.t | 1. A = P2 : R | 1. A = U.I.t |

**Câu 4:** Định luật Jun – Lenxơ cho biết điện năng biến đổi thành:

A. Cơ năng.         B. Năng lượng ánh sáng. C. Hóa năng            D. Nhiệt năng

**Câu 5**: Công thức nào sau đây là đúng ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Q = I.R.t | 1. Q = | 1. Q = U.I.t | 1. Q = |

**Câu 6**: Trong công thức P = I2.R nếu tăng gấp đôi điện trở R và giảm cường độ dòng điện 4 lần thì công suất:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tăng gấp 2 lần. | B. Giảm đi 2 lần. | C. Tăng gấp 8 lần. | D. Giảm đi 8 lần. |

**Câu 7**: Hai bóng đèn lần lượt có ghi số 12V- 9W và 12V- 6W được mắc song song vào nguồn điện có hiệu điện thế 12V .

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hai đèn sáng bình thường.  B. Đèn thứ nhất sáng yếu hơn bình thường | C. Đèn thứ nhất sáng mạnh hơn bình thường.  D. Đèn thứ hai sáng yếu hơn bình thường |

**Câu 8**: Năng lượng của dòng điện gọi là:

1. Cơ năng. B. Nhiệt năng. C. Quang năng. D. Điện năng.

**Câu 9**: Số đếm của công tơ điện ở gia đình cho biết:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thời gian sử dụng điện của gia đình.  B. Điện năng mà gia đình đã sử dụng | C. Công suất điện mà gia đình sử dụng.  D. Số dụng cụ và thiết bị điện đang được sử dụng. |

**Câu 10**: Thiết bị điện nào sau đây khi hoạt động đã chuyển hoá điện năng thành cơ năng và nhiệt năng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.Quạt điện | B. Đèn LED | C. Bàn là điện | D. Nồi cơm điện |

**Câu 11:** Một bếp điện có điện trở R được mắc vào hiệu điện thế U thì dòng điện chạy qua nó có cường độ I. Khi đó công suất của bếp là P , Công thức P nào dưới đây **không đúng?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. P = U2.R | 1. P = | 1. P = I2.R | 1. P = U.I |

**Câu 12:** Số đếm công tơ điện ở gia đình cho biết:

A. Thời gian sử dụng điện của gia đình. C. Điện năng mà gia đình đã sử dụng.

B. Công suất điện mà gia đình sử dụng. D. Số dụng cụ và thiết bị điện đang được sử dụng.

**Câu 13:** Điện năng được đo bằng dụng cụ nào dưới đây?

A. Ampe kế               B. Công tơ điện.    C. Vôn kế            D. Đồng hồ đo điện vạn năng

**Câu 14:** Câu phát biểu nào dưới đây là **không đúng**? Nhiệt lượng tỏa ra ở dây dẫn khi có dòng điện chạy qua:

A. tỉ lệ thuận với cường độ dòng điện, với điện trở của dây dẫn với thời gian dòng điện chạy qua.

B. tỉ lệ thuận với bình phương cường độ dòng điện, với điện trở của dây dẫn và với thời gian dòng điện chạy qua.

C. tỉ lệ thuận với bình phương hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn, với thời gian dòng điện chạy qua và tỉ lệ nghịch với điện trở dây dẫn.

D. tỉ lệ thuận với hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn, với cường độ dòng điện và với thời gian dòng điện chạy qua.

**Câu 15**: Đặt một hiệu điện thế U vào hai đầu của một biến trở R thì cường độ dòng điện chạy qua là I. Công thức nào dưới đây **không phải** là công thức tính nhiệt lượng toả ra trên dây dẫn trong thời gian t?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Q = | 1. Q = U.I.t | 1. Q = | 1. Q = I2.R.t |

***\*\*\*Sử dụng dữ liệu sau để làm 5 câu tiếp theo:***

Một bình nóng lạnh có ghi 220V – 1100W được sử dụng với hiệu điện thế 220V.

**Câu 16:** Khi bình nóng lạnh hoạt động bình thường thì công suất của bình bằng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 5W | 1. 220W | 1. 1100W | 1. 1320W |

**Câu 17**: Nhiệt lượng bình nóng lạnh tỏa ra khi dùng 10 phút là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 1,7kJ | 1. 11kJ | 1. 66kJ | 1. 660kJ |

**Câu 18:** Điện năng mà bình nóng lạnh tiêu thụ trong 2 giờ là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 7 920kJ | 1. 3 960kJ | 1. 132kJ | 1. 2,2kJ |

**Câu 19:** Biết bình nóng lạnh được sử dụng 2 giờ/ngày, điện năng bình tiêu thụ trong 30 ngày là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 11kWh | 1. 66kWh | 1. 132kWh | 1. 2,2kWh |

**Câu 20:** Biết giá điện 1500đ/1kWh. Tiền điện phải trả cho việc dùng bình trên trong 30 ngày là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 90 000đ | 1. 93 000đ | 1. 96 000đ | 1. 99 000đ |

-------------HẾT-------------